

Bản án số: **62/2020/HS-ST**

Ngày: 25-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Văn Cương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Đức Hiếu**

Bà **Lê Thị Ngọc Diệp**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Thị Thị Hoàng Yến** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Ông **Phan Quang Đại Nam** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2020/TLHS-ST ngày 06 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST-HS ngày 14/8/2020 và thông báo mở lại phiên tòa 01/9/2020 đối với bị cáo:

Phan Văn B, sinh ngày 01/7/1976 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 78, phường A, quận T, TP Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan T và bà Nguyễn Thị T (cả hai đều còn sống), có vợ là Tôn Nữ Thùy U và 01 con sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 17/9/1999 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”;

- Ngày 20/4/2009 bị Tòa án nhân dân TP Đà Nẵng xử phạt 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Ngày 07/10/2003 bị đưa vào Tập trung cai nghiện tại Trung tâm giáo dục dạy nghề 05-06 với thời hạn 18 tháng;

- Ngày 05/7/2006 bị đưa vào tập trung cai nghiện tại Trung Tâm giáo dục, dạy nghề 05-06 với thời hạn 36 tháng;

- Ngày 05/8/2016 bị Công an huyện Hòa Vang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Hiện bị cáo đang bị bắt tạm giam trong vụ án tàng trữ trái phép chất ma túy tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt tại phiên tòa - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Phạm Đăng H, sinh năm 1981; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 7, khối phố 2, phường H, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Hiện đang bị bắt tạm giam trong vụ án vận chuyển trái phép chất ma túy tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Ông Đoàn Công D, sinh năm 1966; Nơi cư trú: 366/14 đường C, phường 12, quận B, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 11/2019, Phan Văn B nhờ bạn là Hồ Vũ T (*trú tại thành phố Hồ Chí Minh*) thuê xe ô tô biển kiểm soát 51A-463.72 để Bá đi từ quận Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh về Đà Nẵng. Sau khi nhận xe Bá liên lạc nói Đoàn Tiến Đ (*sinh năm 1991, trú tại: Phường Cam Phúc Nam, TP Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa*) điều khiển xe ô tô trên chở B đi từ quận Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh về Đà Nẵng. Trên đường đi B ngồi trên xe ô tô lấy 01 gói ma túy đá ra để phân làm 03 gói nhỏ, 01 gói ma túy dán băng keo đen bên ngoài bỏ vào ngăn kéo phía ngoài balô của B để ở phía sau xe, 02 gói ma túy còn lại B để ở trước hộp số xe để sử dụng. Số ma túy trên trước đó B mua của một người không rõ nhân thân lai lịch tại quận Phú Nhuận với giá 1.000.000 đồng để sử dụng. Khi về đến nhà của B tại số 11 đường P 8, tổ 39, phường H, quận C, TP Đà Nẵng thì B đi vào nhà còn balô và ma túy vẫn để trên xe ô tô, sau đó Đ điều khiển xe ô tô đi đâu làm gì thì B không rõ. Đến chiều ngày 04/12/2019, Đ điều khiển xe ô tô trên chở Phạm Đăng H (*sinh năm 1981, trú tại: Khối phố 2, phường H, thành phố P, tỉnh Bình Thuận*) đến nhà B để chơi và chuẩn bị cùng với B vào lại TP Hồ Chí Minh. Đến khoảng 18 giờ 30 phút, Đạt điều khiển xe chở B và H đi đến khu gia đình quận nhân 375, thuộc tổ 39, phường H, quận C, TP Đà Nẵng thì bị lực lượng chức năng vây bắt, B, H và Đ cùng mở cửa xe bỏ chạy.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 (một) xe ô tô, nhãn hiệu Toyota Fortuner, BKS 51A-463.72, màu bạc đang nổ máy, hai lớp trước của xe bị xẹp.

- Thu tình thẻ màu trắng lẫn đất cát trên sàn của ghế phụ, được bảo quản trong túi niêm phong mã số 076378, ký hiệu A3;

- Trong balô của Phan Văn B 01 túi nilon màu trắng có dán băng keo màu đen kích thước khoảng (4x2,7)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, được bảo quản trong túi niêm phong, mã số 076343, ký hiệu A2;

- Phía trước ghế phụ 01 túi nilon trong suốt bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, được bảo quản trong túi niêm phong mã số 076338, ký hiệu A1;
- Tại học bên ghế tài 01 dây sạc điện thoại và 01 đầu sạc điện thoại màu trắng có in dòng chữ Oppo, 01 hộp quẹt ga vỏ bằng kim loại;
- Tại học bên ghế phụ 01 hộp quẹt màu trắng nhãn hiệu hình quả táo, in dòng chữ MH, 01 gói thuốc nhãn hiệu 555, bên trong có 02 điếu thuốc và 01 hộp quẹt có ký tự giống chữ của Trung Quốc và chữ Chang; 01 giấy đăng ký xe, đăng kiểm xe và bảo hiểm xe mang BKS 51A-463.72 cùng mang tên Lý Văn Sánh;
- Tại phía trên 02 học nhựa có 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 02 gói thuốc nhãn hiệu 555, một gói đã sử dụng, gói còn lại chưa sử dụng; 01 đầu sạc có in dòng chữ Oppo;
- Phía sau cần số của xe ô tô BKS 51A-463.72, có 01 hộp giấy có in chữ WH-B11, bên trong có 01 cân tiểu ly, đường kính 13,5cm, đế (18x12)cm;
- Phía trước ghế phụ, dưới sàn có 01 cái mũ màu đen, 01 cân tiểu ly màu đen;
- Thu giữ phía sau xe ô tô BKS 51A-463.72, phát hiện 02 balô, 01 giường xếp, 01 cuộn giấy decan và 01 mũ nhựa màu trắng:
 - + Balô của H nhiều áo quần, 01 hộp nhựa màu đỏ có in chữ “Tiệm vàng Kimtam” và nhiều đồ dùng cá nhân khác;
 - + Ba lô của B 01 tờ tiền mệnh giá 1000 VNĐ, nhiều áo quần và đồ dùng cá nhân khác; hồ sơ lái xe đúng tên Đoàn Tiến Đ và một số tờ tiền nước ngoài gồm: 01 tờ 01 USD, 01 tờ 5 USD, 01 Tờ 1000 tiền Hàn Quốc.
- Thu giữ tại hiện trường 02 chiếc dép màu đỏ và 05 vỏ đạn.

Tại bản kết luận giám định số 05/GĐ-MT ngày 24/12/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Chất tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu A1, A2, A3 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng các mẫu lần lượt là: A1: 0,447 gam; A2: 0,058 gam; A3: 0,860 gam. Tổng khối lượng 03 mẫu là: 1,365 gam.

Quá trình điều tra, Phan Văn B khai nhận: Toàn bộ số ma túy thu giữ trên xe ô tô BKS 51A-463.72 là của bị cáo, bị cáo tàng trữ số ma túy này là để sử dụng.

Tại Bản cáo trạng số 38/2020/CT-VKSCL ngày 30/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phan Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại đơn xin xét xử vắng mặt bị cáo Phan Văn B cho rằng cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng tội, bị cáo chỉ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phan Văn B về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như Bản cáo trạng số 38/2020/CT-VKSCL ngày 30/6/2020 đã truy tố bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn B mức án từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý như đã đề cập tại bản cáo trạng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về sự vắng mặt của bị cáo và những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa bị cáo Phan Văn B vắng mặt và có đơn xin được xét xử vắng mặt. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Đăng H và Đoàn Đăng D vắng mặt không rõ lý do. Xét thấy, bị cáo Phan Văn B vắng mặt đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, việc vắng mặt của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì vậy căn cứ Điều 290, 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã tiến hành đều hợp pháp.

[2] Quá xem xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như ý kiến trình bày của bị cáo tại đơn xin xét xử vắng mặt; Luận tội của đại diện Viện kiểm sát; vật chứng thu giữ, kết quả giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, được thu thập đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 04/12/2019, tại khu gia đình quân nhân 375 thuộc tổ 39, phường H, quận C, TP Đà Nẵng, Phan Văn B đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trên xe ô tô BKS 51A-463.72, thì bị lực lượng điều tra tội phạm về ma túy của Bộ đội biên phòng phát hiện truy bắt. B cùng một số đối tượng

liên quan khác bỏ trốn. Qua khám xét, thu giữ tại hiện trường 1,365 gam ma túy, loại Methamphetamine. Quá trình điều tra bị cáo Phan Văn B khai nhận, toàn bộ số ma túy mà cơ quan chức năng thu giữ tại hiện trường vụ án là của Phan Văn B. Mục đích bị cáo tàng trữ số ma túy này là để sử dụng cho bản thân.

Như vậy, với hành vi tàng trữ trái phép 1,365 gam ma túy loại Methamphetamine, nhằm mục đích để sử dụng của bị cáo Phan Văn B đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như Bản cáo trạng số 38/2020/CT-VKSCL ngày 30/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên biết rõ tác hại của các chất ma túy đối với cộng đồng, xã hội cũng như sức khỏe, tinh thần của người sử dụng. Nhưng bị cáo vẫn bất chấp tàng trữ trái phép nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Do đó, đối với bị cáo cần xử phạt nghiêm, cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn như mức án mà Viện kiểm sát đã đề nghị, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại điều 52 BLHS nhưng bị cáo có nhân thân rất xấu đã nhiều lần bị xử xét xử về các tội “Cố ý gây thương tích”, “Mua bán trái phép chất ma túy” và nhiều lần bị xử lý hành chính và áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc, do đó cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói, xét không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 cái mũ màu đen, 01 cân tiểu ly màu đen; 01 hộp giấy in dòng chữ WH-B11, bên trong có 01 cân tiểu ly, đường kính 13,5cm, đế (18x12)cm; 01 giường

xếp; 01 cuộn giấy decan và 01 mũ nhựa màu trắng, là của Phan Văn B – không liên quan đến vụ án, Bá không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 balô màu đen – xám, bên trong có nhiều áo, quần, 01 hộp nhựa màu đỏ có in dòng chữ “Tiệm vàng Kimtam”, là tài sản của Phạm Đăng H, không liên quan đến vụ án, H không có yêu cầu nhận lại. Do đó cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với balô màu xanh – đen của Phan Văn B dùng vào việc tàng trữ trái phép chất ma túy, cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với quần áo, đồ dùng cá nhân của B trong balô màu xanh – đen, B không có yêu cầu nhận lại, cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 VNĐ và 01 tờ 1USD, 01 tờ 5 USD, 01 tờ 1000 tiền Hàn Quốc thu giữ của Phan Văn Bá, cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 02 chiếc dép màu đỏ, của Phạm Đăng H, H không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 dây sạc điện thoại và 01 đầu sạc điện thoại màu trắng có in dòng chữ Oppo; 01 hộp quẹt ga vỏ bằng kim loại; 01 hộp quẹt màu trắng nhãn hiệu hình quả táo, in dòng chữ MH; 01 gói thuốc nhãn hiệu 555, một gói đã sử dụng, gói còn lại chưa sử dụng; 01 đầu sạc có in dòng chữ Oppo chưa xác định được của ai, do đó cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để điều tra xử lý sau là có cơ sở.

Đối với vỏ đạn màu đồng, là của lực lượng bộ đội biên phòng, thuộc đoàn 2, cục phòng châu ma túy và tội phạm – Bộ đội biên phòng, cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ và xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Đối với xe ô tô hiệu Toyota Fortuner màu bạc, BKS 51A-463.72, số máy 2 TR7467664, số khung RL4ZX69G2D, 01 giấy đăng ký xe, đăng kiểm xe và bảo hiểm xe mang BKS 51A-463.72, do ông Lý Văn S đứng tên chủ sở hữu. Ngày 14/9/2019, ông S ủy quyền cho bà Sầm Thị Nguyên T quản lý, sử dụng đối với xe ô tô này. Ngày 29/11/2019, ông Đoàn Công D là chồng bà Sầm Thị Nguyên T cho Hồ Vũ T thuê từ ngày 30/11/2019 đến ngày 05/12/2019 với giá 1.000.000đồng/ngày. Sau khi thuê xe, T cho B mượn sử dụng xe này phạm tội thì ông D không biết. Xe ô tô BKS 51A-463.72 là tài sản hợp pháp của ông Đoàn Công D, cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Danh là có cơ sở.

[6] Đối với các tượng liên quan:

Đối với Đoàn Tiến Đ, qua xác minh hiện này Đ không có mặt tại địa phương, chưa làm việc được với Đ nên chưa có cơ sở để xử lý, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Đối với Phạm Văn Đăng H, H không biết Phan Văn B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 04/12/2019, do đó cơ quan điều tra không đề cập xử lý H là cơ sở.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo **Phan Văn B** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: **Phan Văn B** 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015: Tuyên.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng, gồm:

+ Số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói (*Theo kết luận giám định số 05 ngày 24/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Đà Nẵng*)

+ 01 mũ đen, 01 cân tiểu ly màu đen; 01 hộp giấy in dùng chữa WH-B11, bên trong có 01 cân tiểu ly, đường kính 13,5cm, đế (18x12)cm; 01 giường xếp; 01 cuộn giấy decan và 01 mũ nhựa màu trắng;

+ 01 ba lô màu đen – xám, bên trong có nhiều quần áo, 01 hộp nhựa màu đỏ có in dòng chữ “Tiệm vàng Kimtam”;

+ 01 ba lô màu xanh – đen;

+ 02 chiếc dép màu đỏ.

Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành: 01 tờ tiền mệnh giá 1000VNĐ và 01 tờ 1 USD, 01 tờ 5 USD, 01 tờ 1000 Tiền hàn quốc (tất cả đựng trong bì niêm phong có chữ ký của điều tra viên Lê Thanh Quy).

(Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi Cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/7/2020)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Văn B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- CQDD - Công an quận Cẩm Lệ;
- Cơ quan THAHS – Công an Q, Cẩm Lệ;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Cường